

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~1325~~ UBND-KSTT  
V/v triển khai Chỉ thị số 30/CT-TTg  
Ngày 30/10/2018 của Thủ tướng  
Chính phủ về nâng cao chất lượng  
giải quyết thủ tục hành chính.

Đồng Nai, ngày 04 tháng 12 năm 2018

Kính gửi:

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh.
- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.
- Bureau điện tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương; văn bản số 10865/VPCP-KSTT ngày 09/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ (*nội dung Chỉ thị số 30/CT-TTg, văn bản số 10865/VPCP-KSTT được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ, tại địa chỉ: [www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn)*).

Để triển khai hiệu quả Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, tổ chức thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử; Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Tiếp tục phổ biến, quán triệt thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ, Kế hoạch số 8619/KH-UBND ngày 14/8/2018 của UBND tỉnh triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 8614/KH-UBND ngày 14/8/2018 của UBND tỉnh triển khai Đề án về tăng cường cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và mức độ hài lòng của người dân, Quyết định số 2475/QĐ-UBND ngày 19/7/2018 ban hành Bộ chỉ số cải cách hành chính, công vụ năm 2018.

Trong quá trình thực hiện, phải gắn với nội dung Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 13/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh.

2. Kiện toàn, bố trí cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm hành chính công tỉnh, Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã phải có đủ trình độ chuyên môn để hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ cho người dân, doanh nghiệp; việc tổ chức Bộ phận một cửa cần có sự tham gia của cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính để đơn đốc, theo dõi tình hình, kết quả giải quyết hồ sơ.

3. Chấn chỉnh việc giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị mình, hạn chế tối đa việc người dân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần; nghiêm túc xử

lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; khắc phục tình trạng quá hạn trong giải quyết hồ sơ, thực hiện nghiêm việc xin lỗi cá nhân, tổ chức khi xảy ra tình trạng chậm, muộn trong giải quyết thủ tục hành chính.

4. Tập trung triển khai có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo Danh mục thủ tục đã được Chủ tịch UBND phê duyệt; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất phương án để nâng cao số lượng, chất lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

Tăng cường tuyên truyền, nhằm nâng cao sự hiểu biết, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp về hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, nhằm gia tăng số lượng giải quyết hồ sơ trên môi trường mạng.

5. Bưu điện tỉnh căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ qua Hệ thống dịch vụ bưu chính công ích (theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ) đảm bảo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

6. Sở Tư pháp hướng dẫn thực hiện đánh giá tác động về quy định hành chính, thủ tục hành chính đối với các Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có chứa đựng thủ tục hành chính; nhằm đảm bảo thủ tục hành chính khi ban hành phải thực sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và hiệu quả.

7. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh tích cực tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi về hoạt động công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính và mô hình chính quyền điện tử của tỉnh.

8. Văn phòng UBND tỉnh tăng cường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT, HCC, NC, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Vĩnh**

**VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **10865/VPCP-KSTT**

V/v thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng  
Chính phủ

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2018

<b>ĐẾN</b>	Số: 6.072 A
	Ngày: 15/11/18
Chuyển: .....	

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Chỉ thị số 30/CT-TTg về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tại các bộ, ngành, địa phương, trong đó yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trực tiếp chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính, cải cách TTHC, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử trong phạm vi của Bộ, ngành, địa phương và tập trung thực hiện những nhiệm vụ chính như sau:

1. Quán triệt, ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo đúng tiến độ được giao tại Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

2. Tổ chức chuyển giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện cơ chế một cửa từ Sở Nội vụ sang Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; thành lập hoặc kiện toàn tổ chức, nhiệm vụ Bộ phận Một cửa, việc tổ chức có sự tham gia của đầu mối kiểm soát TTHC; bố trí nhân sự bảo đảm chất lượng theo quy định, hướng tới thực hiện toàn bộ quy trình hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa;

3. Chấn chỉnh việc giải quyết TTHC, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; triển khai đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với việc giải quyết thủ tục hành chính và sử dụng kết quả này để đánh giá, khen thưởng, kỷ luật cán bộ công chức;

4. Nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, trong đó tập vào hoạt động đánh giá tác động, tính toán chi phí tuân thủ trong quá trình xây dựng văn bản có quy định TTHC; rà soát cắt giảm điều kiện kinh doanh, danh mục kiểm tra chuyên ngành;

5. Công bố, công khai TTHC đúng quy định; công bố danh mục TTHC tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa, TTHC thuộc thẩm quyền giao cho cấp dưới tiếp nhận hộ;

6. Xây dựng Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử thống nhất; chuẩn hóa, thống nhất quy trình nội bộ trong Bộ, trong tỉnh; đẩy nhanh xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo các Danh mục dịch vụ công trực tuyến đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

7. Phối hợp với Văn phòng Chính phủ trong việc đề xuất với Thủ tướng Chính phủ các TTHC thực hiện liên thông; các TTHC thuộc ngành dọc đưa ra Trung tâm phục vụ hành chính công và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện; tổ chức triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

8. Trên cơ sở chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phối hợp với các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, trung gian thanh toán trong lĩnh vực dịch vụ công để kết nối, tích hợp các dịch vụ thanh toán phí, lệ phí trực tuyến tại Cổng dịch vụ công, Hệ thống một cửa điện tử của các Bộ, ngành, địa phương.

9. Phối hợp với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam tổ chức triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích; phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương trong việc hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

10. Bên cạnh những nội dung nêu trên, Thủ tướng cũng yêu cầu các Bộ, cơ quan:

- Bộ Thông tin và Truyền thông khẩn trương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia kết nối cổng Dịch vụ công quốc gia với Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, tỉnh và các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành; hoàn thành việc đánh giá và công bố phần mềm một cửa điện tử tiêu chuẩn.

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ đạo việc triển khai cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, trung gian thanh toán trong lĩnh vực dịch vụ công, bảo đảm kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống một cửa điện tử của các Bộ, ngành, địa phương để tổ chức, cá nhân có thể thanh toán phí, lệ phí trực tuyến.

- Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam tổ chức triển khai có hiệu quả nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg; phối hợp chặt chẽ với Văn

phòng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương trong việc hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

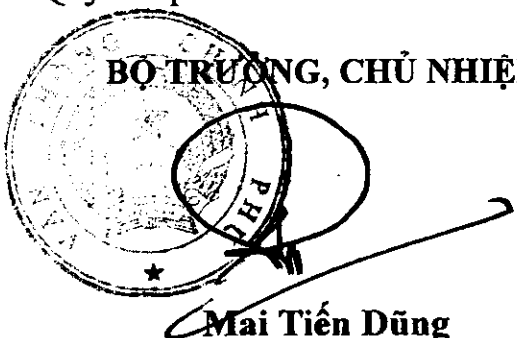
Văn phòng Chính phủ trân trọng đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện có hiệu quả Chi thị này; kịp thời thông tin về kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai và định kỳ hàng quý họp giao ban trực tuyến với Văn phòng Chính phủ để đánh giá tổng thể tình hình triển khai và xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý cơ quan./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- TTg, các PTTg (đề b/c)
- Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Xuân Thành, các Vụ: TH, TKBT, QHĐP;
- Lưu: VT, KSTT (3) Khánh. 05

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM**



**Mai Tiến Dũng**

Số: 30/CT-TTG

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2018

**CHỈ THỊ****Về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính  
tại các bộ, ngành, địa phương**

Thời gian vừa qua, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có những chỉ đạo quyết liệt các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương đã triển khai và đạt được một số kết quả quan trọng trong việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm các điều kiện đầu tư kinh doanh, thiết lập và vận hành nền hành chính phục vụ, đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp và tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Những kết quả này đã góp phần từng bước làm thay đổi mối quan hệ giữa chính quyền và người dân; giảm bớt những phiền hà, nhúng nhệch và tạo thuận lợi cho người dân khi đến giao dịch với cơ quan hành chính nhà nước.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp của các cơ quan nhà nước các cấp vẫn còn nhiều hạn chế. Vẫn còn những thủ tục hành chính là rào cản ảnh hưởng tới nỗ lực cải cách thủ tục hành chính và quyết tâm tạo lập môi trường kinh doanh thông thoáng. Chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính ở một số địa phương còn hình thức; người dân, doanh nghiệp vẫn phải đi lại nhiều lần đến cơ quan nhà nước để giải quyết một công việc. Tình trạng giải quyết hồ sơ chậm trễ, quá thời hạn quy định chưa được khắc phục; nhiều hồ sơ thủ tục hành chính liên thông, đặc biệt là liên thông từ địa phương lên trung ương không bảo đảm được thời gian giải quyết theo quy định, vẫn còn tình trạng cắt khúc, thiếu liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Việc tiếp nhận thủ tục hành chính theo phương thức trực tuyến đạt hiệu quả thấp, số lượng hồ sơ thực hiện dịch vụ công mức độ 3, 4 còn rất hạn chế và chưa được người dân quan tâm sử dụng. Việc triển khai cách thức giải quyết thủ tục hành chính qua bưu chính công ích mặc dù được đánh giá là giải pháp quan trọng để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, cắt giảm chi phí không cần thiết, tuy nhiên việc thực hiện ở nhiều bộ, ngành, địa phương vẫn mang hình thức đối phó, số lượng hồ sơ được tiếp nhận qua dịch vụ này là chưa nhiều.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế này là ngay trong quá trình xây

dụng thể chế, các bộ, ngành, địa phương có thẩm quyền xây dựng dự thảo văn bản chưa chú trọng đến việc lấy ý kiến các bên liên quan và thực hiện đánh giá tác động quy định của thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành. Việc thẩm định, thẩm tra nội dung thủ tục hành chính tại một số cơ quan còn chưa được quan tâm đúng mức. Các quy định về thủ tục hành chính tại các văn bản còn mang nặng tính thủ công, chưa cụ thể hóa những nội dung ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện theo phương thức trực tuyến. Việc công bố thủ tục hành chính, niêm yết công khai tại nơi giải quyết và đăng tải công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính còn chậm làm ảnh hưởng đến việc thực hiện thủ tục hành chính và theo dõi tình hình giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp. Trình độ của cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận Một cửa tại một số địa phương chưa đáp ứng được yêu cầu công việc. Các Bộ, ngành, địa phương xây dựng, cung cấp nhiều dịch vụ công trực tuyến nhưng vẫn chạy theo số lượng mà chưa bảo đảm chất lượng, chưa thực sự hướng tới người sử dụng. Các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước chưa có sự kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với nhau.

Để đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại các Bộ, ngành, địa phương, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và người đứng đầu các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực tiếp chỉ đạo việc tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử trong phạm vi Bộ, ngành, địa phương mình và tập trung thực hiện tốt những nhiệm vụ sau đây:

*Xuq* a) Khẩn trương ban hành kế hoạch triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quyết định số 985/QĐ-TTg); thành lập hoặc kiện toàn tổ chức, nhiệm vụ Bộ phận Một cửa và chỉ đạo bố trí trụ sở, trang thiết bị của Bộ phận Một cửa các cấp bảo đảm sự thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính; chuyển giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông từ Sở Nội vụ sang Văn phòng Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo đúng quy định tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP.

Bố trí cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa có trình

độ chuyên môn thực hiện hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt hồ sơ cho người dân doanh nghiệp, tiến tới thực hiện toàn bộ quy trình tại Bộ phận Một cửa đối với những thủ tục hành chính phổ biến và có số lượng hồ sơ phát sinh lớn, bảo đảm không tăng biên chế. Việc tổ chức, vận hành Bộ phận Một cửa cần có sự tham gia của các đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của việc thực hiện các quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính và theo dõi tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

b) Chấn chỉnh việc giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị mình, hạn chế tối đa việc người dân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc giải quyết thủ tục hành chính, khắc phục tình trạng thiếu công khai, minh bạch thông tin về thủ tục hành chính. Nghiêm túc xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định thủ tục hành chính; khắc phục tình trạng quá hạn trong giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện nghiêm việc xin lỗi cá nhân, tổ chức khi xảy ra tình trạng chậm, muộn trong giải quyết thủ tục hành chính.

c) Triển khai đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính và đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với việc giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa các cấp, bảo đảm thực chất, tránh hình thức; kịp thời động viên, khen thưởng cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá cao trong giải quyết thủ tục hành chính và xử lý nghiêm, thay thế cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm quy định; đề xuất chế độ chính sách, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, kỹ năng ứng xử, giao tiếp, làm chủ các ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận một cửa các cấp.

d) Nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, trong đó tập trung vào hoạt động đánh giá tác động thủ tục hành chính, tính toán chi phí tuân thủ thủ tục hành chính tại các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; thẩm định; thẩm tra văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện nghiêm túc việc cắt giảm điều kiện kinh doanh, danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành và công bố lợi ích kinh tế mang lại.

đ) Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ:

- Rà soát, đề xuất các thủ tục hành chính thực hiện liên thông và xây dựng trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành quy trình thực hiện liên thông thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương

lưu ý: 5 trang



*100% trên hồ sơ giải quyết (Xem như dư địa xử lý)*

đưa ra tiếp nhận và giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. Thực hiện rà soát, công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền có thể giao cho cấp tỉnh, huyện, xã tiếp nhận hồ sơ.

- Xây dựng Cổng dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, thuận tiện, dễ sử dụng cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, có thể khai thác được trên các thiết bị di động thông minh. Chuẩn hóa, thống nhất quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong phạm vi của Bộ, tỉnh trên tinh thần cải cách mạnh mẽ và tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp. Cuối năm 2019, 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cập nhật, theo dõi tình hình thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh.

e) Đẩy nhanh việc xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo Danh mục đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09 tháng 6 năm 2017 và Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2018). Trường hợp cung cấp các dịch vụ công trực tuyến ngoài danh mục đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thì phải bảo đảm các tiêu chí thực hiện trực tuyến và có số lượng hồ sơ giao dịch lớn; hoặc có quy trình nghiệp vụ tương đồng, có thể triển khai đồng thời cùng với dịch vụ công khác.

Việc xây dựng dịch vụ công trực tuyến phải lấy người sử dụng làm trung tâm, bảo đảm tính thân thiện, đơn giản, dễ sử dụng. Tăng cường thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao hiểu biết, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện và giải quyết dịch vụ công trực tuyến.

g) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ kịp thời cập nhật các thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính để Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có cơ sở công bố danh mục, niêm yết công khai thủ tục hành chính thực hiện trên địa bàn tỉnh, thành phố; tổ chức kết nối tích hợp hệ thống thông tin một cửa điện tử, cổng dịch vụ công do bộ, cơ quan ngang Bộ xây dựng với hệ thống thông tin một cửa điện tử, cổng dịch vụ công của địa phương.

## 2. Giao Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương đề xuất với Thủ tướng Chính phủ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận và giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện; những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của

Bộ, cơ quan ngang Bộ có thể phân cấp cho địa phương quyết định; những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Bộ, ngành có thể giao cho địa phương tiếp nhận hồ.

b) Sớm hoàn thành việc nâng cấp hệ thống thông tin phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ, bảo đảm tính tương tác, thân thiện và là địa chỉ tiếp nhận duy nhất trên mạng internet.

c) Trình Thủ tướng Chính phủ Đề án thiết lập Cổng dịch vụ công quốc gia trong Quý IV năm 2018, triển khai xây dựng và khai trương Cổng dịch vụ công quốc gia trước ngày 01 tháng 11 năm 2019.

### 3. Giao Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông:

a) Khẩn trương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc, định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối cổng Dịch vụ công quốc gia với cổng Dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh và các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành có liên quan trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính của các bộ, ngành, địa phương theo tiến độ đã được phê duyệt tại Quyết định số 985/QĐ-TTg;

b) Hoàn thành việc đánh giá và công bố phần mềm một cửa điện tử tiêu chuẩn để các Bộ, địa phương được lựa chọn thí điểm tại Quyết định số 985/QĐ-TTg vận hành và sử dụng thử nghiệm. Trên cơ sở kết quả thí điểm, Bộ Thông tin và Truyền thông cập nhật và công bố phiên bản chuẩn để các Bộ, địa phương có căn cứ điều chỉnh phù hợp;

3. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ đạo các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán tích cực triển khai cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, trung gian thanh toán trong lĩnh vực dịch vụ công, bảo đảm kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống một cửa điện tử của các Bộ, ngành, địa phương để tổ chức, cá nhân có thể thanh toán phí, lệ phí trực tuyến.

### 4. Giao Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam:

a) Tổ chức triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg, bảo đảm tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

b) Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương trong việc hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến bảo đảm gia tăng số lượng hồ sơ giải quyết trên môi trường mạng.

### 5. Các cơ quan thông tấn báo chí Trung ương và địa phương tích cực

tuyên truyền, phổ biến về hoạt động cải cách hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử của các Bộ, ngành, địa phương.

Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này; trường hợp phát sinh vướng mắc, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo; định kỳ hàng năm tổng kết đánh giá tình hình thực hiện Chỉ thị này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, KSTT (2).Khánh.

**THỦ TƯỚNG**

(Đã ký)

**Nguyễn Xuân Phúc**

Số: 20 /CT-TTg

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2018

**CHỈ THỊ**

**Về tăng cường cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành  
và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh**

<b>UBND TỈNH ĐỒNG NAI</b>
Chuyên: .....



Thời gian vừa qua, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt các bộ, cơ quan ngang bộ thực hiện việc cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Các bộ, cơ quan liên quan đã triển khai chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và đạt được một số kết quả ban đầu, cụ thể như: Bộ Công Thương trình Chính phủ ban hành Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, cắt giảm 675 điều kiện kinh doanh; Bộ Y tế trình Chính phủ ban hành Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 về quản lý an toàn thực phẩm thay thế Nghị định số 38/2012/NĐ-CP, đã giảm khoảng 95% lô hàng nhập khẩu phải kiểm tra an toàn thực phẩm....

Tuy nhiên, vẫn còn một số bộ, cơ quan ngang bộ chưa thực sự chú trọng đến công tác này. Hầu hết các bộ mới đang thống kê, rà soát, đề xuất phương án hoặc đang dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa; một số bộ đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa chưa đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ, một số phương án còn hình thức, chưa triệt để, chưa toàn diện. Do đó, việc cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh chưa tạo chuyển biến mạnh mẽ, chưa thực sự tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.

Để cải cách thực chất hoạt động kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm điều kiện kinh doanh, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Từng đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ cần quán triệt việc cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành, cắt giảm điều kiện kinh doanh là một trong những giải pháp quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng, giải phóng nguồn lực xã hội, do đó cần tập trung chỉ đạo thực hiện công tác này một cách quyết liệt, thực chất, xử lý nghiêm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị không thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được giao.

2. Trước ngày 15 tháng 8 năm 2018, các bộ, cơ quan ngang bộ hoàn thành việc ban hành theo thẩm quyền và trình cấp có thẩm quyền các văn bản để thực thi phương án cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành, cắt giảm, đơn giản hóa

điều kiện kinh doanh bằng hình thức một văn bản sửa nhiều văn bản theo quy trình, thủ tục rút gọn.

Văn bản thực thi phương án cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành phải đáp ứng yêu cầu cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 50% danh mục hàng hóa, sản phẩm và thủ tục kiểm tra chuyên ngành; danh mục hàng hóa, sản phẩm kiểm tra chuyên ngành phải gắn mã HS; một sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu chỉ do một bộ, cơ quan ngang bộ hoặc một đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm quản lý; phương thức quản lý chuyển từ chủ yếu tiền kiểm sang chủ yếu hậu kiểm gắn với nguyên tắc quản lý rủi ro, đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân; không áp dụng hình thức kiểm tra đối với từng lô hàng, trừ kiểm dịch.

Văn bản thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh phải đáp ứng yêu cầu cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 50% điều kiện kinh doanh; phương án cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh phải thực chất, không gộp nhiều điều kiện thành 01 điều kiện theo kiểu cơ học hoặc chỉ thay đổi tên gọi.

Đối với dự thảo các văn bản thực thi phương án cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thì thời gian các bộ cho ý kiến phối hợp và Bộ Tư pháp cho ý kiến thẩm định chậm nhất là 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được dự thảo văn bản.

Trên cơ sở đề xuất của các bộ, cơ quan ngang bộ, Văn phòng Chính phủ chủ trì làm việc với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan liên quan để báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định các vấn đề còn ý kiến khác nhau, nhất là đối với các sản phẩm, hàng hóa chịu sự quản lý, kiểm tra của nhiều bộ, cơ quan ngang bộ.

3. Các bộ, cơ quan ngang bộ đẩy nhanh tiến độ xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật còn thiếu để phục vụ công tác kiểm tra chuyên ngành. Bộ Khoa học và Công nghệ (Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng) hướng dẫn, phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan ngang bộ và kịp thời thẩm định tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật làm cơ sở cho các bộ, cơ quan ngang bộ ban hành, đáp ứng yêu cầu, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

4. Các bộ, cơ quan ngang bộ kiểm soát chặt chẽ việc ban hành danh mục hàng hóa, sản phẩm, thủ tục kiểm tra chuyên ngành và điều kiện kinh doanh theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Đầu tư và các quy định liên quan. Nghiêm cấm các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tự đặt thêm điều kiện kinh doanh, danh mục hàng hóa, thủ tục kiểm tra chuyên ngành trái quy định của pháp luật.

5. Các bộ, cơ quan ngang bộ trong quá trình xây dựng dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, danh mục hàng hóa, sản phẩm kiểm tra chuyên ngành phải bảo đảm rõ ràng, để

hiệu, dễ thực hiện, không tạo rào cản gia nhập thị trường, không làm phát sinh chi phí cho doanh nghiệp.

Bộ Tư pháp và Văn phòng Chính phủ đề cao trách nhiệm trong quá trình thẩm định, thẩm tra các văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, danh mục hàng hóa, sản phẩm kiểm tra chuyên ngành; kịp thời phát hiện, báo cáo cấp có thẩm quyền để ngăn chặn việc ban hành những quy định không hợp pháp, không cần thiết, không hợp lý hoặc làm tăng chi phí cho doanh nghiệp.

6. Các bộ, cơ quan ngang bộ công bố kết quả cắt giảm, đơn giản hóa danh mục hàng hóa, sản phẩm, thủ tục kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm điều kiện kinh doanh cùng lợi ích kinh tế mang lại ngay sau khi các văn bản thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa được cấp có thẩm quyền ban hành.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ rà soát, tập hợp điều kiện đầu tư kinh doanh để công bố trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

7. Các cơ quan thông tấn báo chí Trung ương và địa phương tích cực tuyên truyền, phổ biến về kết quả cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh.

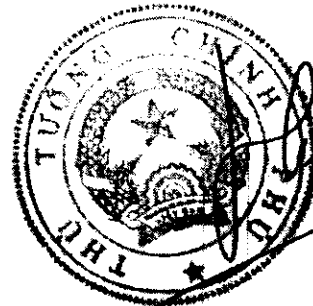
8. Định kỳ hàng quý, các bộ, cơ quan ngang bộ báo cáo Thủ tướng Chính phủ về số lượng, danh mục sản phẩm, hàng hóa kiểm tra chuyên ngành và số lượng điều kiện kinh doanh. Trong đó, cần nêu rõ sự tăng, giảm và nguyên nhân của việc tăng, giảm số lượng, danh mục sản phẩm, hàng hóa kiểm tra chuyên ngành và điều kiện kinh doanh trong kỳ báo cáo.

Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện và đánh giá về hiệu quả chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương trong thực hiện Chỉ thị; trường hợp phát sinh vướng mắc, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo; đề xuất việc tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Chỉ thị này./

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, KSTT (2).NTTL 115

**THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Xuân Phúc**